

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Bình - Hiệu trưởng Trường THCS Mai Thị Hồng Hạnh.

Ông Phan Ngọc Lợi - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

H T N, sinh ngày 28 tháng 12 năm 2003 tại huyện C T A, tỉnh H G; HKTT: Ấp T P A, xã T L T, huyện C T A, tỉnh H G; nơi cư trú: Ấp Đ T, xã Đ B, huyện T L, thành phố C T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông H V B và bà T T N; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo H T N:

- Ông H V B, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Ấp T P A, xã T L T, huyện C T A, tỉnh H G (là cha của bị cáo N, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà T T N, sinh năm 1967. HKTT: Ấp T P A, xã T L T, huyện C Thành A, tỉnh H G; nơi cư trú: Ấp Đ T, xã Đ B, huyện T L, thành phố C T (là mẹ của bị cáo N, có đơn đề nghị xét

xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo H T N: Ông B Đ Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh K G do Trung tâm cử (có mặt).

Địa chỉ: Số 52 H H T, phường V T V, thành phố R G, tỉnh K G.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- N H E, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp N V T, xã T L, huyện G R, tỉnh K G (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- T C C, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp T N xã T X, huyện T L, thành phố C T (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, lực lượng Công an huyện T L, thành phố C T tiến hành khám xét khẩn cấp, tại nhà của N H E, sinh năm 1987 thuộc ấp N V , xã T L, huyện G R, tỉnh K G.

Quá trình khám xét lực lượng Công an phát hiện và tạm giữ tại nhà N H E 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) quẹt gas bị hỏng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đen có số Imel 1: 867496028500595, số Imel 2: 867496028500587 và thẻ sim số 0941213365; 05 (năm) bịch nylon nẹp miệng, có viền màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) bịch nylon nẹp miệng, có viền màu đỏ, bên trong có chứa 13 (mười ba) gói nylon hàn kín và 02 (hai) bịch nylon nẹp miệng, có viền màu đỏ, bên trong các bịch nylon điều có chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất (nghĩ là ma túy đá); 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Khánh Hội màu xanh và 01 (một) ống hút nhựa màu đen.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2021, H T N sinh ngày 28 tháng 12 năm 2003, thường trú ấp Đ T, xã Đ B, huyện T L, thành Phố C T thông qua điện thoại tìm và mua ma túy từ một người không rõ lai lịch tại chợ B Đ, xã T X, huyện T L, thành phố C T số lượng 50 số ma túy đá với giá 2.400.000 đồng. Sau đó, H T N mang số ma túy trên về nhà N H E, sinh năm 1987 tại ấp N V T, xã T L, huyện G R, tỉnh K G, N chia số ma túy trên thành 02 (hai) phần, mỗi phần 25 số (tương đương 2,5 gam, tức 01 số là 0,1 gam ma túy) rồi đưa cho H E một phần mang giao lại cho một người tên là G L (không xác định được nhân thân) với giá 2.000.000 đồng ở xã Đ B, huyện T L, thành phố C T thì bị lực lượng công an huyện T L phát hiện bắt giữ. Số ma túy còn lại N cho vào 13 (mười ba) bịch nylon hàn kín lại và 02 (hai) bịch nylon nẹp miệng viền đỏ rồi bỏ tất cả vào gói thuốc lá hiệu Khánh Hội màu xanh, mang giấu dưới mái tôn nhà vệ sinh của N H E thì bị Cơ quan công an khám xét phát hiện tạm giữ tang vật.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G R đã thu

giữ gồm:

- Mẫu vật còn lại sau giám định ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong, đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T và chữ ký của cán bộ niêm phong T T H.

- 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo gồm: 01 (một) màu xanh - đen, số Imel 1: 864036048359656; số Imel 2: 864036048359649 và sim số 0795488601; 01 (một) màu trắng - đen, số Imel 1: 867496028500595, số Imel 2: 867496028500587 và sim số 0941213365. Cả hai điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- 01 (một) xe máy biển đăng ký số 95FA - 0191, không bửng chắn nước, không xác định được số khung, số máy, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 307.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

- 01 (một) bóp da màu đen, có chữ GIORGIOARMANT, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sạc dự phòng màu đen, có chữ UMETRAVEL.

- 01 (một) cáp sạc pin màu trắng, có chữ CHINA KA12T, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn nổ thủy tinh và 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen.

- 01 (một) quạt gas bị hỏng.

- 05 (năm) bịch nylon không màu, nẹp miệng có viền đỏ.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu Khánh Hội.

- 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen.

- 01 (một) quạt gas màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 228/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Tinh thể không màu trong 15 (mười lăm) gói nylon (kí hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,4644 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Tại cáo trạng số: 61/CT-VKS, ngày 03/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G R đã truy tố bị cáo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H T N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xét về nhân thân thì H T N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo H T N mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện G R áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,4644 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine được để trong một gói niêm phong, đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T và chữ ký của cán bộ niêm phong T T H; 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas bị hỏng; 05 (năm) bịch nylon không màu, nẹp miệng có viền đỏ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu Khánh Hội; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh - đen, số Imel 1: 864036048359656; số Imel 2: 864036048359649 và sim số 0795488601, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- Trao trả cho H T N số tiền 307.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng - đen, số Imel 1: 867496028500595, số Imel 2: 867496028500587 và sim số 0941213365 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy; 01 (một) bóp da màu đen, có chữ GIORGIOARMANT đã qua sử dụng; 01 (một) sạc dự phòng màu đen, có chữ UMETRAVEL; 01 (một) cáp sạc pin màu trắng, có chữ CHINA KA12T đã qua sử dụng.

Đối với N H E hiện đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T L, thành phố C T khởi tố điều tra xử lý theo thẩm quyền về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Hai đối tượng bán ma túy và mua ma túy theo lời khai của N là người đàn ông ở chợ B Đ, xã T X, huyện T L, thành phố C T và người có tên G L quá trình điều tra chưa chứng minh được lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy biển đăng ký số 95FA - 0191, không búng chắn nước, không xác định được số khung, số máy, đã qua sử dụng do Cơ quan điều tra chưa làm rõ nguồn gốc xe nên tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G R tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày xác định: Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện G R truy tố bị cáo Nghĩa về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Mức án đề nghị 12 đến 18 tháng tù là hơi nghiêm khắc. Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết như sau:

Hoàn cảnh gia đình bị cáo không hoàn chỉnh, cha mẹ bị cáo đã ly hôn, bị cáo sống với mẹ, thiếu sự quan tâm giáo dục của cha, lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức

pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cũng đủ răn đe, nhừn tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, làm công dân tốt.

Theo Điều 91 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi: Chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội nên khi phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi được hưởng mức án nhẹ hơn, mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Thống với lời bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

[2.1]. Bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2021 bị cáo N thông qua điện thoại tìm và mua ma túy từ một người không rõ lai lịch tại chợ B Đ, xã T X, huyện T L, thành phố C T số lượng 50 số ma túy đá với giá 2.400.000 đồng. Sau đó, H T N mang số ma túy trên về nhà N H E tại ấp N V T, xã T L, huyện G R, tỉnh K G, N chia số ma túy trên thành 02 (hai) phần, mỗi phần 25 số (tương đương 2,5 gam, tức 01 số là 0,1 gam ma túy) rồi đưa cho H E một phần mang giao lại cho một người tên là G L (không xác định được nhân thân) với giá 2.000.000 đồng ở xã Đ B, huyện T L, thành phố C T thì bị lực lượng công an huyện T L phát hiện bắt giữ. Số ma túy còn lại N cho vào 13 (mười ba) bịch nylon hàn kín lại và 02 (hai) bịch nylon nẹp miệng viên đỏ rồi bỏ tất cả vào gói thuốc lá hiệu Khánh Hội màu xanh, mang giấu dưới mái tôn nhà vệ sinh của N H E thì bị Cơ quan công an khám xét phát hiện tạm giữ tang vật (Bút lục số 01, 02, 32 đến 55).

Tại bản kết luận giám định số 228/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận:

Tinh thể không màu trong 15 (mười lăm) gói nylon (kí hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,4644 gam (Bút lục số: 102).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Đây là chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G R thu thập được và quá trình tranh tụng tại phiên tòa.

Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định Bộ luật hình sự, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo H T N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo H T N nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về để chia nhỏ bán cho các con nghiện và cất giữ như những tài sản hợp pháp.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ khi khởi tố đến tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Lúc bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc Điều 91 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi, chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội. Theo khoản 1 Điều 91, khi phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi được hưởng mức án nhẹ hơn, mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất tại khoản 6 Điều của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát, Trợ giúp viên pháp lý. Hội đồng xét xử khi lượng hình có cân nhắc quyết định hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo, không những đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội mà còn thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 3,4644 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine được để trong một gói niêm phong, đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T và chữ ký của cán bộ niêm phong T T H; 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn nỏ thủy

tinh và 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas bị hỏng; 05 (năm) bịch nylon không màu, nẹp miệng có viền đỏ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu Khánh Hội; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas màu xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh - đen, số Imel 1: 864036048359656; số Imel 2: 864036048359649 và sim số 0795488601 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

Trao trả cho bị cáo H T N:

+ Số tiền 307.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo Lệnh thanh toán ngày 04/10/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện G R, K G II;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng - đen, số Imel 1: 867496028500595, số Imel 2: 867496028500587 và sim số 0941213365 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy;

+ 01 (một) bóp da màu đen, có chữ GIORGIOARMANT đã qua sử dụng;

+ 01 (một) sạc dự phòng màu đen, có chữ UMETRAVEL;

+ 01 (một) cáp sạc pin màu trắng, có chữ CHINA KA12T đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G R).

Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy biển đăng ký số 95FA - 0191, không búng chắn nước, không xác định được số khung, số máy, đã qua sử dụng do Cơ quan điều tra chưa làm rõ nguồn gốc xe nên tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G R tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với N H E hiện đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T L, thành phố C T khởi tố điều tra xử lý theo thẩm quyền về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Hai đối tượng bán ma túy và mua ma túy theo lời khai của N là người đàn ông ở chợ B Đ, xã T X, huyện T L, thành phố C T và người có tên G L quá trình điều tra chưa chứng minh được lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H T N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo H T N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo H Trong N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 3,4644 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine được để trong một gói niêm phong, đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T và chữ ký của cán bộ niêm phong T T H; 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn nổ thủy tinh và 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas bị hỏng; 05 (năm) bịch nylon không màu, nẹp miệng có viền đỏ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu Khánh Hội; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (một) quẹt gas màu xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh - đen, số Imel 1: 864036048359656; số Imel 2: 864036048359649 và sim số 0795488601 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

Trao trả cho bị cáo H T N:

+ Số tiền 307.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo Lệnh thanh toán ngày 04/10/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện G R, K G II;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng - đen, số Imel 1: 867496028500595, số Imel 2: 867496028500587 và sim số 0941213365 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy;

+ 01 (một) bóp da màu đen, có chữ GIORGIOARMANT đã qua sử dụng;

+ 01 (một) sạc dự phòng màu đen, có chữ UMETRAVEL;

+ 01 (một) cáp sạc pin màu trắng, có chữ CHINA KA12T đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G R).

Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy biển đăng ký số 95FA - 0191, không bửng chắn nước, không xác định được số khung, số máy, đã qua sử dụng do Cơ quan điều tra chưa làm rõ nguồn gốc xe nên tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G R tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với N H E hiện đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T L, thành phố C T khởi tố điều tra xử lý theo thẩm quyền về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Hai đối tượng bán ma túy và mua ma túy theo lời khai của N là người đàn ông ở chợ B Đ, xã T X, huyện T L, thành phố C T và người có tên G L quá trình điều tra chưa chứng minh được lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H T N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo H T N, người đại diện hợp pháp của bị cáo N biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/12/2021. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh K G;
- VKSND huyện G R;
- Chi cục THADS huyện G R;
- Cơ quan điều tra Công an huyện G R;
- Cơ quan THA hình sự huyện G R;
- UBND xã, phường (tt) nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

L V H C